

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÓC MÔN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 63/2023/HSST

Ngày: 04/4/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÓC MÔN, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét Xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Yến Ngọc

Các Hội thẩm nhân dân:

1/Ông Phạm Văn Chính, cán Bộ hưu trí UBND xã Tân Thới Nhì, huyện Hóc Môn, TPHCM;

2/Bà Lê Thị Khanh, nguyên Hiệu trưởng trường THCS Trung Mỹ Tây, huyện Hóc Môn, TPHCM;

- Thư ký ghi Biên bản phiên tòa: Ông Võ Công Danh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Triệu - Kiểm sát viên.

Trong ngày 04 tháng 4 năm 2023, tại Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử vụ án hình sự thụ lý số: 21/2023/HSST ngày 17 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 47/2023/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 02 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 45/2023/HSST-QĐ ngày 14/3/2023 đối với bị cáo:

NGUYỄN VINH TR Tên gọi khác: Tr Heo; Sinh năm 1983 Tại TP.Hồ Chí Minh; Thường trú: 344/654, đường Cách Mạng Tháng Tám, Phường 5, quận Tân Bình, TP.Hồ Chí Minh; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 03/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Thiên Chúa; Con ông Nguyễn Vinh K, sinh năm 1952 và bà Trần Thị Ngọc A sinh năm 1954; Anh chị em ruột: có 06 người, bị cáo là con thứ tư; Vợ, con: Chưa có; Tiền án: Ngày 19/01/2017, bị Tòa án nhân dân quận Tân Bình, TP.Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù về tội Trộm cắp tài sản theo Bản án số 08/2017/HSST, chấp hành xong hình phạt ngày 03/6/2018, Ngày 15/5/2020, bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo Bản án số 30/2020/HSST, chấp hành xong hình phạt ngày 26/02/2022; Tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 25/9/2009 bị Tòa án

nhân dân TP.Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm tù về tội Trộm cắp tài sản theo Bản án số 2923/2009/HSST, chấp hành xong hình phạt ngày 12/8/2011; Ngày 23/9/2013, bị Tòa án nhân dân Quận 1, TP.Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo Bản án số 199/2013/HSST; Ngày 06/7/2016 bị Công an Quận 12, TP.HCM xử phạt 1,5 triệu đồng về hành vi đánh bạc theo Quyết định số 44177; Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 14/10/2022 cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người Bị hại: Bà Nguyễn Thị Kim Nh, sinh năm 1964 (Vắng mặt).

Địa chỉ: 83/3Y, tổ 15, ấp Xuân Thới Đông 3, xã Xuân Thới Đông, huyện Hóc Môn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 09 giờ 00 ngày 14/10/2022, Nguyễn Vinh Tr ngồi chơi ở khu vực cầu Hương Lộ 2, thì gặp C (không rõ lai lịch) điều khiển xe gắn máy hiệu Suzuki Hayate màu trắng (không rõ biển số) chạy đến. Gặp nhau C rủ Tr đi trộm cắp xe gắn máy để bán lấy tiền chia nhau tiêu xài, Tr đồng ý, khi Tr lên xe thì C đưa cho Tr một bộ đoạn dùng để phá khóa xe gắn máy. Lúc này, C điều khiển xe chở Tr chạy lòng vòng trên các tuyến đường để tìm xe gắn máy ai để sơ hở sẽ trộm cắp, khi đến trước số nhà 83/3Y, tổ 15, ấp Xuân Thới Đông 3, xã Xuân Thới Đông, huyện Hóc Môn, Tp.Hồ Chí Minh cả hai phát hiện chiếc xe gắn máy hiệu Honda Vision màu đỏ, mang biển số 72F1-405.36 của chị Nguyễn Thị Kim Nh để trước sân nhà, chìa khóa cắm trên xe không có ai trông coi, quan sát xung quanh thấy vắng người nên C dừng xe lại đứng ngoài canh chừng, Tr xuống xe đi đến chiếc xe gắn máy 72F1-405.36 mở khóa dắt trộm ra ngoài nổ máy chạy được khoảng 10 mét bị người dân phát hiện tri hô. Lúc này tổ tuần tra Công an xã Xuân Thới Đông phát hiện đuổi theo bắt giữ được Tr cùng vật chứng còn C chạy thoát. Công an xã Xuân Thới Đông lập biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang, chuyển Cơ quan CSĐT công an huyện Hóc Môn xử lý.

Tại Cơ quan điều tra Nguyễn Vinh Tr đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Kết kết luận định giá tài sản số 167/KL – HĐĐGTS ngày 20/10/2022, kết luận: 01chiếc xe gắn máy hiệu Honda Vision màu đỏ, biển số 72F1-405.36 trị giá 21.000.000 đồng. (BL112-113);

Lời khai của Tr phù hợp với lời khai của bị hại, phù hợp với vật chứng thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng thu giữ:

- 01 Xe gắn máy hiệu Honda Vision màu đỏ, mang biển số 72F1-405.36, đã trả lại cho bị hại là chị Nguyễn Thị Kim Nh.

- 01 điện thoại di động màu trắng hiệu Samsung Vplus đã qua sử dụng, loại Redmi 10, IMEI 1: 861329056264246101; IMEI 2: 861329056264253101.

- 01 chìa khóa số 8, hình chữ L, 03 đoạn tự chế, 03 món dùng để lấy bi ổ khóa.

Dân sự: Bị hại Nguyễn Thị Kim Nh đã nhận lại Xe gắn máy hiệu Honda Vision màu đỏ, mang biển số 72F1-405.36, bà Nh không có yêu cầu gì.

Tại Bản cáo trạng số: 28/CT-VKSH.HM ngày 10 tháng 01 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Vinh Tr về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn giữ quyền công tố tại phiên tòa xác định: Căn cứ vào lời khai tại Cơ quan điều tra, lời khai tại phiên tòa hôm nay của bị cáo cùng toàn bộ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Vinh Tr phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Tr từ 03(Ba) năm đến 04(Bốn) năm tù giam và xử lý vật chứng theo quy định.

Các ý kiến sẽ được Hội đồng xét xử xem xét khi thảo luận, nghị án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Người bị buộc tội và người những tham gia tố tụng không có ý kiến khiếu nại về các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng. Như vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Vinh Tr thừa nhận hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng đã truy tố. Khoảng 09 giờ ngày 14/10/2022, bị cáo được một người tên C (không rõ lai lịch) đến rủ bị cáo đi kiếm xe máy để trộm lấy tiền tiêu xài, bị cáo đồng ý, C đưa cho bị cáo một bộ đoạn dùng để phá khóa xe gắn máy và điều khiển xe chở bị cáo chạy lòng vòng trên các tuyến đường để tìm xe gắn máy ai để sơ hở sẽ trộm cắp. Khi đến trước số nhà 83/3Y, tổ 15, ấp

Xuân Thới Đông 3, xã Xuân Thới Đông, huyện Hóc Môn, Tp.Hồ Chí Minh cả hai phát hiện chiếc xe gắn máy hiệu Honda Vision màu đỏ, mang biển số 72F1-405.36 của bà Nguyễn Thị Kim Nh để trước sân nhà, chìa khóa cắm trên xe không có ai trông coi. Quan sát xung quanh thấy vắng người nên C dừng xe lại đứng ngoài canh chừng, bị cáo xuống xe đi đến chiếc xe gắn máy 72F1-405.36 mở khóa dắt trộm ra ngoài nổ máy chạy được khoảng 10 mét bị người dân phát hiện tri hô. Lúc này tổ tuần tra Công an xã Xuân Thới Đông phát hiện đuổi theo bắt giữ được bị cáo cùng vật chứng còn C chạy thoát được. Tại Kết kết luận định giá tài sản số 167/KL – HĐĐGTS ngày 20/10/2022, kết luận: 01 chiếc xe gắn máy hiệu Honda Vision màu đỏ, biển số 72F1-405.36 trị giá 21.000.000 đồng.

Lời khai của bị cáo Tr tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, của bị hại tại Cơ quan điều tra và các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có cơ sở nhận định Bản cáo trạng số: 28/CT-VKSH.HM ngày 10 tháng 01 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Vinh Tr về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Bị cáo Nguyễn Vinh Tr là người có năng lực trách nhiệm hình sự. Bị cáo biết hành vi trộm cắp tài sản là trái pháp luật, nhưng vì lợi ích bản thân bị cáo vẫn quyết tâm thực hiện tội phạm đến cùng. Bằng hành vi phạm tội của mình bị cáo không chỉ trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, mà còn trực tiếp gây ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương và tạo ra một dư luận xấu trong nhân dân. Bản thân bị cáo có nhân thân rất xấu, từ năm 2009 đến tháng 02/2022, bị cáo nhiều lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản và đã nhiều lần bị Tòa án các cấp của TP.HCM, của tỉnh Bình Thuận xét xử cùng về hành vi này nhưng vừa mới chấp hành xong hình phạt tù của bản án này, bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Điều này, chứng tỏ bị cáo hết sức xem thường pháp luật, vừa ra tù lại chưa được xóa án tích lại tiếp tục thực hiện tội phạm với hành vi tương tự. Do đó, hành vi phạm tội trộm cắp tài sản lần này của bị cáo thuộc tình tiết định khung hình phạt là tái phạm nguy hiểm theo quy định tại điểm g khoản 2 điều 173 Bộ luật hình sự. Vì vậy, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xét thấy cần có hình phạt thật nghiêm khắc đối với bị cáo để thể hiện tính răn đe, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi lượng hình cũng cần xem xét về nhân thân, những tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để có mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Về nhân thân: Bị cáo Tr có nhân thân xấu:

- Ngày 25/9/2009 bị Tòa án nhân dân TP.Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm tù về tội Trộm cắp tài sản theo Bản án số 2923/2009/HSST, chấp hành xong hình phạt ngày 12/8/2011;

- Ngày 23/9/2013, bị Tòa án nhân dân Quận 1, TP.Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo Bản án số 199/2013/HSST;

- Ngày 06/7/2016 bị Công an Quận 12, TP.HCM xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc theo Quyết định số 44177.

Tiền án: Ngày 19/01/2017, bị Tòa án nhân dân quận Tân Bình, TP.Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù về tội Trộm cắp tài sản theo Bản án số 08/2017/HSST, chấp hành xong hình phạt ngày 03/6/2018; Ngày 15/5/2020, bị Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo Bản án số 30/2020/HSST, chấp hành xong hình phạt ngày 26/02/2022.

Tiền sự: Không.

Tình tiết tăng nặng: Không

Tình tiết giảm nhẹ: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây được xác định là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[5] Về ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn đề nghị Hội đồng xét xử phạt tù bị cáo và xử lý vật chứng theo quy định là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Tại phiên tòa bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt để các bị cáo có cơ hội làm lại cuộc đời.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 chìa khóa số 8, hình chữ L, 03 đoạn tự chế, 03 món dùng để lấy bi ổ khóa là công cụ bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội nên căn cứ vào khoản 2 Điều 106, Hội đồng xét xử quyết định tịch thu tiêu hủy;

- Đối với 01 điện thoại di động màu trắng hiệu Samsung Vplus đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo Tr, loại Redmi 10, IMEI 1: 861329056264246101; IMEI 2: 861329056264253101 được xác định là tài sản riêng của bị cáo nên Hội đồng xét xử quyết trả lại cho bị cáo theo quy định tại khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự nhưng giao Chi cục thi hành án dân sự Hóc Môn tạm giữ để bảo đảm thi hành án;

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Tại phiên tòa bị hại vắng mặt nhưng chứng cứ thu thập tại hồ sơ vụ án thể hiện bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về Án phí: Bị cáo phải chịu Án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 173; Điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Căn cứ vào Điều 106 và Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

1./Về tội danh:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Vinh Tr phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2./ Về hình phạt:

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Vinh Tr **04(Bốn) năm** tù, thời hạn tù tính từ ngày 14/10/2022.

3./Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 chìa khóa số 8, hình chữ L, 03 đoạn tự chế, 03 món dùng để lấy bi ổ khóa;

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Vinh Tr 01(Một) điện thoại di động màu trắng hiệu Samsung Vplus đã qua sử dụng, loại Redmi 10, IMEI 1: 861329056264246101; IMEI 2: 861329056264253101 nhưng giao Chi cục Thi hành án dân sự Hóc Môn tạm giữ để bảo đảm thi hành án;

Vật chứng của vụ án do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hóc Môn quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/01/2023 của Công an huyện Hóc Môn.

4./Về Án phí Hình sự sơ thẩm:

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng, thi hành tại Chi cục thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật, nếu bị cáo chưa thi hành các khoản tiền nêu trên thì bị cáo còn phải chịu thêm tiền lãi của số tiền chưa thi hành tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 06, 07, 07a, 07b và 09 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5./Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị hại vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày tính

từ ngày nhận được bản sao Bản án hoặc ngày Bản án được tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND Tp.HCM;
- Sở Tư pháp Tp.HCM;
- VKSND H. Hóc Môn;
- Công an H. Hóc Môn;
- Chi cục THADS huyện Hóc Môn;
- Bị cáo;
- Lưu: VP, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Thị Yến Ngọc